

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2023/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 42/TTr-STC ngày 30 tháng 6 năm 2023 và Công văn số 2424/STC-QLGCS ngày 27 tháng 7 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 110/BC-STP ngày 16 tháng 6 năm 2023 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành

phổ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Hoàng Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Kèm theo Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số nội dung về khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là chủ đầu tư dự án).

2. Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, hoạt động tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

Các dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành các công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận.

Điều 4. Cam kết của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cam kết tạo điều kiện thuận lợi cho chủ đầu tư dự án và thực hiện đầy đủ các chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ khi đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn

tính theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Doanh nghiệp, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Chương II

KHUYẾN KHÍCH XÃ HỘI HÓA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, KINH DOANH VÀ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC KHU SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ TẬP TRUNG

Điều 5. Khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ về đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung

1. Căn cứ quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh lập quy hoạch và bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho người lao động làm việc tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, kể cả cho người lao động tham gia vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn ngân sách địa phương thực hiện đầu tư và duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa nâng cấp, xây dựng mới các công trình hạ tầng kỹ thuật (Đường giao thông, điện, cấp, thoát nước, thông tin liên lạc, năng lượng) ngoài hàng rào các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định.

3. Chủ đầu tư dự án được hưởng ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường đối với các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định tại Điều 132, 133, 134 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đề xuất danh mục kêu gọi xã hội hóa công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.

b) Tham gia góp ý thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố, trong đó lưu ý quy hoạch công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung phù hợp với quy định.

c) Phối hợp các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị

xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động, điều kiện hưởng chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với chủ đầu tư dự án.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, giải quyết kiến nghị của chủ đầu tư dự án hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì hướng dẫn thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường cho chủ đầu tư dự án thực hiện đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện để thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với chủ đầu tư dự án trong việc đầu tư xây dựng công trình bảo vệ môi trường theo quy định.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện hỗ trợ đầu tư công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổng hợp các danh mục công trình bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung ưu tiên thu hút đầu tư hàng năm, từng giai đoạn.

b) Phối hợp xúc tiến, kêu gọi đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bố trí các nguồn vốn đảm bảo thực hiện hỗ trợ các dự án đầu tư công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

a) Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết các thủ tục hành chính cho chủ đầu tư dự án; thực hiện đầy đủ các nội dung khuyến khích đối

với việc đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn chủ đầu tư dự án thực hiện các thủ tục về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, kiểm tra đối với chủ đầu tư dự án về tình hình sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả; kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm (nếu có).

6. Cục Thuế tỉnh hướng dẫn thực hiện các ưu đãi, hỗ trợ về đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp với Sở Xây dựng và các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Quy định này.

b) Đề xuất danh mục công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung đề kêu gọi xã hội hóa, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Chủ trì, xây dựng kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất hàng năm; tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng công trình bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.

d) Tổ chức công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dành cho lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra, giám sát đối với chủ đầu tư dự án trong việc sử dụng đất đầu tư xây dựng công trình bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ đầu tư dự án

1. Chủ đầu tư dự án khi lập dự án đầu tư để được hưởng ưu đãi, hỗ trợ phải cam kết thực hiện đúng tiến độ và các tiêu chuẩn theo quy định. Báo cáo tiến độ triển khai dự án định kỳ hàng tháng, quý cho Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có liên quan theo quy định.

2. Phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc giải phóng mặt bằng và triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định.

3. Sau khi hoàn thành dự án đưa vào hoạt động, chủ đầu tư dự án phải gửi văn bản đến cơ quan có thẩm quyền để thông báo dự án đã được xây dựng hoàn thành; đồng thời, gửi kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến dự án để cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra việc đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi, hỗ trợ về đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quy định này triển khai thực hiện theo quy định. Định kỳ hàng năm trước ngày 15 tháng 12 báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính).

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung Quy định, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan có ý kiến gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.